'''

Lệnh điều kiện if else trong python:

Giải thích lệnh if và else:

  Lệnh if được sử dụng để kiểm tra một điều kiện.

    Nếu điều kiện bên trong ngoặc sau if là đúng(true) hoặc khác 0 thì những dòng lệnh phía dưới của khối if (những dòng lệnh lùi vào một khoảng giống nhau) sẽ được thực thi,

    Nếu không nó sẽ bị bỏ qua và thực thi lệnh else nếu có.

  Lệnh else chứa khối code mà thực thi nếu biểu thức điều kiện trong lệnh if là sai(false) hoặc bằng 0

  Thử các ví dụ sau để hiểu if và else

Cú pháp viết lệnh if else:

if (Biểu thức):

    lệnh 1 (lùi vào 1 khoảng bằng nhau, dùng phím tab)

    lệnh 2 (lùi vào 1 khoảng bằng nhau, dùng phím tab)

    ...

    lệnh n

if else: (lùi vào 1 khoảng bằng nhau, dùng phím tab)

    lệnh n+1

    lệnh n+2

    ...

    lệnh n+m (lùi vào 1 khoảng bằng nhau, dùng phím tab)

Đoạn lệnh trên có thể hiểu nghĩa Tiếng Việt theo từng dòng là:

  if -> hiểu là nếu

    Dấu hai chấm (:) -> hiểu là thì

  else -> hiểu là nếu không

=> Nếu kết quả (Biểu thức) cho ra khác 0 hoặc đúng thì thực hiện lệnh 1…n

=> Nếu kết quả (Biểu thức) cho ra bằng 0 hoặc không đúng thì thực hiện lệnh n+1…n+m

'''

'''

Ví dụ viết đoạn code sau và bấm F5 để chạy

'''

a = int(input("Nhập số a:"))

if (a > 0):

print ("lệnh 1")

print ("lệnh 2")

print ("…")

print ("lệnh n")

else

print ("lệnh n+1")

print ("lệnh n+2")

print ("…")

print ("lệnh n+m")

'''

So sánh kết quả nhập số 1 và số 0

Nếu nhập 1 các lệnh sau if sẽ được thực hiện a = 1 > 0 nên biểu thức (a > 0) là đúng

Nếu nhập 0 các lệnh sau else sẽ được thực hiện vì a = 0 > 0 là sai nên biểu thức (a > 0) là sai.

'''

'''

Các dấu so sánh thường dùng trong "Biểu thức" lệnh if

  Dấu == dùng để so sánh bằng

   Dấu != dùng để so sánh khác nhau

   Dấu > dùng để so sánh lớn hơn

   Dấu < dùng để so sanh bé hơn

   Dấu >= dùng để so sánh lớn hơn hoặc bằng

   Dấu <= dùng để so sanh bé hơn hoặc bằng

'''

*# Ví dụ 1*

*# Kết quả in ra màn hình là: "a bằng 1 là đúng!"" vì a bằng 1 (a == 1) là đúng*

a = 1

if (a == 1):

  print ("a bằng 1!")

*# Ví dụ 2*

*# Thử đổi gán giá trị a = 2, thì sẽ không có thông tin in ra màn hình nữa vì lúc này a = 2 và việc so sánh 2 bằng 1 (2==1) là bị sai*

a = 2

if (a == 1):

  print ("a bằng 1!")

*# Ví dụ 3*

*# Thêm lệnh else để in thông tin ra màn hình nếu việc so sánh a bằng 1 ở if là sai*

*# Kết quả in ra màn hình là: "a không bằng 1!" vì a được gán giá trị bằng 2 nên so sánh a bằng 1 (a == 1) là sai*

a = 2

if (a == 1):

  print ("a bằng 1!")

else:

  print ("a không bằng 1!")

Làm thêm ví dụ cho các phép so sánh còn lại!  
(Ít nhất 5 ví dụ, mỗi ví dụ cho mỗi dấu)

   Dấu!= dùng để so sánh khác nhau

   Dấu > dùng để so sánh lớn hơn

   Dấu < dùng để so sanh bé hơn

   Dấu >= dùng để so sánh lớn hơn hoặc bằng

   Dấu <= dùng để so sanh bé hơn hoặc bằng